**Trường THPT MARIE CURIE**

**Tổ Sinh học**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN SINH HỌC 12D**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

**HÌNH THỨC KIỂM TRA: TRẮC NGHIỆM (30 câu)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung**  **kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Kiến thức kỹ năng cần kiểm tra** | **Số câu trắc nghiệm** | **Điểm** |
| **Cơ chế di truyền và biến dị** | **Nhiễm sắc thể và đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể** | **Nhận biết:**  - Cấu trúc hiển vi và cấu trúc siêu hiển vi của nhiễm sắ́c thể.  - Biết được các đặc trưng của NST giữa các loài.  - Dạng tồn tại của bộ nhiễm sắ́c thể trong tế bào sinh dưỡng và trong giao tử.  - Nhận dạng được khái niệm đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể và các dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể.  - Nhận ra hậu quả và ý nghĩa của các dạng đột biến nhiễm sắc thể.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được ý nghĩa của sự thay đổi hình thái của nhiễm sắ́c thể trong quá trình phần bào.  - Trình bày được cơ chế chung phát sinh đột biến cấu trúc  - Phân biệt được bản chất của đột biến gen và đột biến cấu trúc, giữa các dạng đột biến cấu trúc.  - Trình bày được các ví dụ về các bệnh gây ra bởi đột biến cấu trúc nhiễm sắ́c thể.  - Phân biệt được sơ đồ các dạng đột biến đột biến nhiễm sắ́c thể. | **4 câu**  **2 câu** | **1.33đ**  **0.67đ** |
|  | Quy luật phân li | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhà khoa học đề ra học thuyết và đối tượng nghiên cứu của Menden.  - Nêu được phương pháp nghiên cứu của Menden.  - Nhận ra cặp gen đồng hợp (thuần chủng), cặp gen dị hợp ( không thuần chủng).  - Nêu được khái niệm lai phân tích, cặp gen alen  - Nhận biết được các kết quả thí nghiệm của Menden.  - Nêu được nội dung quy luật phân li.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được bản chất của quy luật phân li.  - Xác định được giao tử hình thành qua quy luật phân li.  - Trình bày được ý nghĩa của quy luật phân li.  - Trình bày được cơ sở tế bào học của quy luật phân li.  **Vận dụng:**  Xác định được kiểu gen, kiểu hình của bố mẹ và tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình các đời con của phép lai một tính.  **Vận dụng cao:**  Giải quyết các dạng toán phức tạp về tìm kiểu gen, kiểu hình ở bố mẹ, tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình ở đời con của phép lai một tính. | **3 câu**  **2 câu**  **1 câu**  **1 câu** | **1.0đ**  **0.67đ**  **0.33đ**  **0.33đ** |
| **Tính quy luật và hiện tượng di truyền** | Quy luật phân li độc lập | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhà khoa học đề ra học thuyết và đối tượng nghiên cứu của Menden.  - Nhận ra được cách viết kiểu gen của di truyền phân li độc lập  - Nhận ra kiểu gen đồng hợp (thuần chủng), dị hợp ( không thuần chủng).  - Nhận biết được các kết quả thí nghiệm của Menden.  - Nêu được nội dung của quy luật phân li độc lập.  - Nhận biết được ý nghĩa, cơ sở tế bào học của quy luật phân li độc lập.  - Nêu được khái niệm biến dị tổ hợp.  - Nhận dạng được các công thức chung của quy luật phân li độc lập hai cặp tính trạng.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được ý nghĩa của quy luật phân li và phân li độc lập.  - Trình bày được bản chất của quy luật phân li và phân li độc lập.  - Trình bày được cơ sở tế bào học của quy luật phân li và phân li độc lập.  - Phân biệt được phép lai nhiều tính với phép lai một tính.  - Phân tích và giải thích thí nghiệm của Menđen  - Trình bày được bản chất của phân li độc lập.  - Xác định được giao tử hình thành qua quy luật phân li độc lập  **Vận dụng:**  - Xác định được số kiểu gen, kiểu hình trong phép lai.  - Xác định được số loại giao tử và tỉ lệ giao tử.  - Xác định được tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình giữa hai cá thể có kiểu gen xác định  **Vận dụng cao:**  Giải quyết các dạng toán phức tạp về tìm tỉ lệ kiểu gen, kiểu hình ở đời con | **3 câu**  **2 câu**  **2 câu**  **2 câu** | **1.0đ**  **0.67đ**  **0.67đ**  **0.67đ** |
|  | Di truyền liên kết với giới tính và Di truyền ngoài nhân. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được nhà khoa học phát hiện ra di truyền liên kết với giới tính và di truyền ngoài nhân..  - Nhận biết được đối tượng nghiên cứu của Morgan, Coren.  - Nêu được khái niệm NST giới tính.  - Nêu được cơ chế xác định giới tính bằng NST ở các loài.  - Nêu được (tái hiện) khái niệm của nhiễm sắc thể giới tính.  - Nhận ra được vị trí của gen ngoài nhân, kiểu di truyền của những tính trạng do gen ngoài nhân quy định.  **Thông hiểu:**  - Phân biệt NST giới tính đực cái ở một loài cụ thể.  - Phân biệt được vùng không tương đồng, vùng tương đồng trên cặp NST giới tính.  - Đặc điểm di truyền của gen trên NST X, Y (vùng không tương đồng).  - Trình bày được đặc điểm của di truyền ngoài nhân.  - Xác định được kiểu di truyền ngoài nhân qua một ví dụ cụ thể. | **5 câu**  **3 câu** | **1.67đ**  **1.0đ** |
| **TỔNG** |  |  | **30 câu** | **10 điểm** |